

Hà Đông, ngày 22 tháng 11 năm 2021

Số: 555/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 498/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Chí T, sinh năm 1987;
ĐKKHKT và trú tại: Phường Q, quận Đ, thành phố H.

Bị đơn: Chị Mai Diệu Tuyết N, sinh năm 1992;
ĐKKHKT: Phường Q, quận Đ, thành phố H;
Trú tại: Phường Q, quận Đ, thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Diệu Tuyết N và anh Vũ Chí T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T, chị N xác nhận anh chị có hai con chung là cháu Vũ Gia N, sinh ngày 08/11/2013; giới tính nữ và cháu Vũ Minh T, sinh ngày 07/5/2015; giới tính nam. Các cháu sức khỏe tốt, phát triển bình thường.

Anh chị thống nhất khi ly hôn giao cháu Vũ Minh T cho Anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Vũ Gia N cho chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu bên nào cấp dưỡng nuôi con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền còn thừa 150.000 đồng sung quỹ nhà nước (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009405 ngày 01 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hạnh